

Số: /QĐ-BNNMT

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

V/v tặng thưởng Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường

BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15 tháng 6 năm 2022;

Căn cứ Nghị định số 35/2025/NĐ-CP ngày 25 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;

Căn cứ Nghị định số 152/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân cấp, phân quyền trong lĩnh vực thi đua, khen thưởng; quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Xét đề nghị của Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ và Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường các tỉnh, thành phố;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tặng Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường cho 70 tập thể và 109 cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện các phong trào thi đua yêu nước giai đoạn 2021-2025, nhân kỷ niệm 80 năm ngành Nông nghiệp và Môi trường (có danh sách tại phụ lục 1, 2 kèm theo);

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và các tập thể, cá nhân có tên trong danh sách tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thủ trưởng Nguyễn Thị Phương Hoa;
- Lưu: VT, TCCB, VTTX.

BỘ TRƯỞNG

Trần Đức Thắng

Phụ lục 1**DANH SÁCH TẬP THỂ, CÁ NHÂN**

Được tặng Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường
Kèm theo Quyết định số /QĐ-BNNMT ngày tháng năm 2025
của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường

Số TT	Tên tập thể/cá nhân
I.	Vụ Kế hoạch-Tài chính: 3 cá nhân
1.	Ông Nguyễn Văn Việt, Phó Vụ trưởng, Vụ Kế hoạch - Tài chính
2.	Ông Nguyễn Văn Hà, Phó Vụ trưởng, Vụ Kế hoạch - Tài chính
3.	Bà Phạm Thanh Huyền, Phó Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính
II.	Vụ Tổ chức cán bộ: 3 cá nhân
1.	Ông Trần Đức Huân, Chuyên viên cao cấp, Vụ Tổ chức cán bộ
2.	Bà Nguyễn Thị Hương, Chuyên viên, Vụ Tổ chức cán bộ
3.	Ông Vương Đức Hình, Chuyên viên cao cấp, Vụ Tổ chức cán bộ
III.	Cục Chuyển đổi số: 3 tập thể, 3 cá nhân
	<i>a. Tập thể:</i>
1.	Cục Chuyển đổi số
2.	Trung tâm Thống kê và Nền tảng số, Cục Chuyển đổi số
3.	Phòng Công nghệ số, Cục Chuyển đổi số
	<i>b. Cá nhân</i>
1.	Ông Lê Phú Hà, Cục trưởng Cục Chuyển đổi số
2.	Ông Trần Văn Trung, Giám đốc Trung tâm Hạ tầng số, Cục Chuyển đổi số
3.	Bà Chu Diễm Hằng, Phó trưởng phòng, Phòng Công nghệ số, Cục Chuyển đổi số
IV.	Cục Thủy sản và Kiểm ngư: 1 tập thể, 5 cá nhân
	<i>a. Tập thể</i>
1.	Trung tâm Khảo nghiệm, Kiểm nghiệm, Kiểm định thủy sản, Cục Thủy sản và Kiểm ngư
	<i>b. Cá nhân</i>
1.	Ông Phạm Quang Toàn, Phó Cục trưởng, Cục Thủy sản và Kiểm ngư
2.	Ông Dương Văn Cường, Phó Cục trưởng, Cục Thủy sản và Kiểm ngư
3.	Ông Nguyễn Phú Quốc, Phó Cục trưởng, Cục Thủy sản và Kiểm ngư
4.	Ông Lê Trung Kiên, Chánh Văn phòng Cục
5.	Bà Trần Thị Bưởi, Phó Giám đốc, Trung tâm Khảo nghiệm, Kiểm nghiệm, Kiểm định thủy sản, Cục Thủy sản và Kiểm ngư

Số TT	Tên tập thể/cá nhân
V.	Cục Viễn thám quốc gia: 2 tập thể, 3 cá nhân
	<i>a. Tập thể</i>
1.	Cục Viễn thám quốc gia
2.	Văn phòng Cục Viễn thám quốc gia
	<i>b. Cá nhân</i>
1.	Ông Lê Quốc Hưng, Phó cục trưởng Cục Viễn thám quốc gia
2.	Ông Phạm Minh Hải, Phó Cục trưởng Cục Viễn thám quốc gia
3.	Ông Lê Hồng Sơn, Giám đốc, Trung tâm Kiểm định sản phẩm và thiết bị viễn thám, Cục Viễn thám quốc gia
VI.	Cục Đo đạc, Bản đồ và Thông tin địa lý Việt Nam: 2 tập thể, 1 cá nhân
	<i>a. Tập thể</i>
1.	Cục Đo đạc, Bản đồ và Thông tin địa lý Việt Nam
2.	Trung tâm Quản lý mạng lưới trạm định vị vệ tinh quốc gia, Cục Đo đạc, Bản đồ và Thông tin địa lý Việt Nam
	<i>b. Cá nhân</i>
1.	Ông Dương Quốc Lương, Giám đốc Trung tâm Trắc địa và Bản đồ biển, Cục Đo đạc, Bản đồ và Thông tin địa lý Việt Nam
VII.	Cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam: 2 tập thể, 3 cá nhân
	<i>a. Tập thể</i>
1.	Liên đoàn địa chất Xạ Hiếm, Cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam
2.	Liên đoàn địa chất Đông Bắc, Cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam
	<i>b. Cá nhân</i>
1.	Ông Trần Mỹ Dũng, Phó Cục trưởng Cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam
2.	Ông Nguyễn Văn Phổ, Trưởng phòng kỹ thuật, Liên đoàn địa chất Bắc Trung Bộ, Cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam
3.	Ông Trần Huỳnh, Phó Liên đoàn trưởng, Liên đoàn địa chất Trung Trung Bộ, Cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam
IIIX.	Cục Quản lý đê điều và Phòng, chống thiên tai: 1 tập thể, 2 cá nhân
	<i>a. Tập thể</i>
1.	Cục Quản lý đê điều và Phòng, chống thiên tai
	<i>b. Cá nhân</i>
1.	Ông Nguyễn Văn Tiến, Phó Cục trưởng Cục Quản lý đê điều và Phòng, chống thiên tai
2.	Ông Nguyễn Văn Hải, Trưởng phòng Ứng phó và Khắc phục hậu quả thiên tai, Cục Quản lý đê điều và Phòng, chống thiên tai
IX.	Cục Khí tượng Thủy văn: 1 tập thể, 4 cá nhân
	<i>a. Tập thể</i>
1.	Cục Khí tượng Thủy văn

Số TT	Tên tập thể/cá nhân
	<i>b. Cá nhân</i>
1.	Ông Hoàng Đức Cường, Phó Cục trưởng Cục Khí tượng Thủy văn
2.	Bà Đặng Thanh Mai, Phó Cục trưởng Cục Khí tượng Thủy văn
3.	Ông Mai Văn Khiêm, Giám đốc Trung tâm Dự báo khí tượng thủy văn quốc gia, Cục Khí tượng Thủy văn
4.	Ông Bùi Văn Chanh, Trưởng phòng Dự báo khí tượng thủy văn, Đài Khí tượng Thủy văn Trung Bộ, Cục Khí tượng Thủy văn
X.	Cục Quản lý tài nguyên nước: 2 tập thể, 3 cá nhân
	<i>a. Tập thể</i>
1.	Cục Quản lý tài nguyên nước
2.	Trung tâm Thông tin, Kinh tế và Giám sát tài nguyên nước, Cục Quản lý tài nguyên nước
	<i>b. Cá nhân</i>
1.	Ông Nguyễn Tuấn Anh, Chuyên viên phòng Lưu vực sông Nam Trung Bộ, Cục Quản lý tài nguyên nước
2.	Bà Trần Thị Diễm, Chuyên viên phòng Lưu vực sông Đông Nam Bộ, Cục Quản lý tài nguyên nước
3.	Bà Đặng Thị Thu Trang, Chuyên viên phòng Lưu vực sông Bắc Trung Bộ, Cục Quản lý tài nguyên nước
XI.	Ban Quản lý Đầu tư và Xây dựng Thủy lợi 10: 1 tập thể, 1 cá nhân
	<i>a. Tập thể</i>
1.	Ban Quản lý Đầu tư và Xây dựng Thủy lợi 10
	<i>b. Cá nhân</i>
1.	Ông Hà Đức Hạnh, Giám đốc Ban Quản lý Đầu tư và Xây dựng Thủy lợi 10
XII.	Viện Khoa học Nông nghiệp Việt Nam: 3 cá nhân
1.	Ông Trương Vĩnh Hải, Phó Viện trưởng phụ trách Viện Khoa học Kỹ thuật Nông nghiệp miền Nam, Viện Khoa học Nông nghiệp Việt Nam
2.	Ông Đào Minh Sô, Trưởng Bộ môn, Bộ môn Chọn tạo giống cây trồng, Viện Khoa học Kỹ thuật Nông nghiệp miền Nam, Viện Khoa học Nông nghiệp Việt Nam
3.	Ông Nguyễn Thế Nhuận, Giám đốc, Trung tâm Nghiên cứu Khoai tây, Rau và Hoa, Viện Khoa học Kỹ thuật Nông nghiệp miền Nam, Viện Khoa học Nông nghiệp Việt Nam
XIII.	Viện Khoa học Địa chất và Khoáng sản: 1 tập thể, 1 cá nhân
	<i>a. Tập thể</i>
1.	Trung tâm Karst và Di sản địa chất, Viện Khoa học Địa chất và Khoáng sản
	<i>b. Cá nhân</i>
1.	Ông Nguyễn Văn Đạt, Phó Trưởng phòng Khoáng sản, Viện Khoa học Địa chất và Khoáng sản

Số TT	Tên tập thể/cá nhân
XIV.	Viện Khoa học Đo đạc và Bản đồ: 3 cá nhân
1.	Ông Nguyễn Phi Sơn, Viện trưởng, Viện Khoa học Đo đạc và Bản đồ
2.	Bà Nguyễn Thị Thanh Hương, Phó Viện trưởng Viện Khoa học Đo đạc và Bản đồ
3.	Ông Lưu Hải Âu, Giám đốc Trung tâm Tin học Trắc địa và Bản đồ, Viện Khoa học Đo đạc và Bản đồ
XV.	Viện Khoa học Khí tượng Thủy văn và Biến đổi khí hậu: 2 cá nhân
1.	Ông Phạm Thanh Long, Phân Viện trưởng Phân viện Khoa học Khí tượng Thủy văn và Biến đổi khí hậu, Viện Khoa học Khí tượng Thủy văn và Biến đổi khí hậu
2.	Ông Nguyễn Quốc Khánh, Phó Viện trưởng Viện Khoa học Khí tượng Thủy văn và Biến đổi khí hậu
XVI.	Viện Chăn nuôi Việt Nam: 1 cá nhân
1.	Bà Bùi Thị Thu Huyền, Nghiên cứu viên chính, Phòng Tổ chức hành chính, Viện Chăn nuôi Việt Nam
XVII.	Viện nghiên cứu Nuôi trồng thủy sản I: 1 tập thể, 2 cá nhân
	<i>a. Tập thể</i>
1.	Viện nghiên cứu Nuôi trồng thủy sản I
	<i>b. Cá nhân</i>
1.	Ông Trần Thế Mưu, Phó Viện trưởng, Viện nghiên cứu Nuôi trồng thủy sản I
2.	Bà Trương Thị Mỹ Hạnh, Giám đốc Trung tâm Quan trắc Môi trường và Bệnh thủy sản miền Bắc, Viện nghiên cứu Nuôi trồng thủy sản I
XVIII.	Viện Điều tra Quy hoạch rừng: 1 tập thể, 2 cá nhân
	<i>a. Tập thể</i>
1.	Phân viện Điều tra Quy hoạch rừng Nam Bộ
	<i>b. Cá nhân</i>
1.	Ông Nguyễn Quốc Dụng, Quyền Trưởng phòng Khoa học và Hợp tác quốc tế, Viện Điều tra, Quy hoạch rừng
2.	Ông Đỗ Văn Thông, Phân Viện trưởng, Phân viện Điều tra Quy hoạch rừng Nam Bộ
XIX.	Viện nghiên cứu Hải sản: 1 tập thể, 2 cá nhân
	<i>a. Tập thể</i>
1.	Viện nghiên cứu Hải sản
	<i>b. Cá nhân</i>
1.	Ông Nguyễn Khắc Bát, Viện trưởng, Viện nghiên cứu Hải sản
2.	Bà Bùi Thị Thu Hiền, Trưởng phòng, Phòng Nghiên cứu công nghệ sau thu hoạch, Viện nghiên cứu Hải sản
XX.	Viện nghiên cứu Nuôi trồng thủy sản III: 3 cá nhân

Số TT	Tên tập thể/cá nhân
1.	Ông Nguyễn Đình Quang Duy, Phó Giám đốc, Trung tâm Quốc gia giống hải sản miền Trung, Viện nghiên cứu Nuôi trồng thủy sản III
2.	Ông Nguyễn Văn Hùng, Phó Giám đốc, Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển Nuôi biển Nha Trang, Viện nghiên cứu Nuôi trồng thủy sản III
3.	Bà Võ Thị Ngọc Trâm, Phó Giám đốc Phụ trách, Trung tâm Quan trắc Môi trường và bệnh thủy sản miền Trung, Viện nghiên cứu Nuôi trồng thủy sản III
XXI.	Viện Chiến lược, Chính sách nông nghiệp và môi trường: 3 cá nhân
1.	Ông Trần Công Thắng, Viện trưởng, Viện Chiến lược, Chính sách nông nghiệp và môi trường
2.	Ông Nguyễn Đình Thọ, Phó Viện trưởng, Viện Chiến lược, Chính sách nông nghiệp và môi trường
3.	Bà Trương Thị Thu Trang, Phó Viện trưởng, Viện Chiến lược, Chính sách nông nghiệp và môi trường
XXII.	Học viện Nông nghiệp Việt Nam: 1 tập thể, 2 cá nhân
	<i>a. Tập thể</i>
1.	Khoa Kinh tế và Quản lý, Học viện Nông nghiệp Việt Nam
	<i>b. Cá nhân</i>
1.	Ông Hoàng Minh Đức, Trưởng bộ môn Thú y Cộng đồng; Khoa Thú y, Học viện Nông nghiệp Việt Nam
2.	Bà Nguyễn Thị Nhiên, Phó trưởng Bộ môn Công nghệ sinh học động vật, Khoa Công nghệ sinh học, Học viện Nông nghiệp Việt Nam
XXIII.	Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội: 2 tập thể
1.	Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường
2.	Tập thể Phòng Kế hoạch - Tài chính, Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội
XXIV.	Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Thành phố Hồ Chí Minh: 1 tập thể, 1 cá nhân
	<i>a. Tập thể</i>
1.	Phòng Đào tạo, Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường TP. Hồ Chí Minh
	<i>b. Cá nhân</i>
1.	Ông Huỳnh Thiên Tài, Phó trưởng phòng, phụ trách phòng Khoa học công nghệ và Quan hệ đối ngoại, Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Thành phố Hồ Chí Minh
XXV.	Trường Cao đẳng Cơ điện Hà Nội: 2 tập thể, 1 cá nhân
	<i>a. Tập thể</i>
1.	Tập thể trường Cao đẳng Cơ điện Hà Nội
2.	Tập thể Khoa Điện, Trường Cao đẳng Cơ điện Hà Nội
	<i>b. Cá nhân</i>
1.	Ông Đồng Văn Ngọc, Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Cơ điện Hà Nội
XXVI.	Trường Cao đẳng Công nghệ và Nông Lâm Đông Bắc: 1 tập thể, 1 cá nhân

Số TT	Tên tập thể/cá nhân
	<i>a. Tập thể</i>
1.	Khoa Chế biến gỗ, Trường Cao đẳng Công nghệ và Nông Lâm Đông Bắc
	<i>b. Cá nhân</i>
1.	Ông Nguyễn Văn Hải, Giảng viên khoa Chế biến gỗ, Trường Cao đẳng Công nghệ và Nông Lâm Đông Bắc
XXVII.	Trường Cao đẳng Cơ điện Xây dựng Việt Xô: 1 tập thể, 2 cá nhân
	<i>a. Tập thể</i>
1.	Khoa Điện–Điện tự động hóa, Trường Cao đẳng Cơ điện Xây dựng Việt Xô
	<i>b. Cá nhân</i>
1.	Ông Phạm Thành Nhơn, Phó trưởng khoa Điện – Điện tự động hóa, Trường Cao đẳng Cơ điện Xây dựng Việt Xô
2.	Ông Vũ Trọng Nghĩa, Giảng viên Khoa Cơ khí chế tạo, Trường Cao đẳng Cơ điện Xây dựng Việt Xô
XXVIII.	Trường Cao đẳng Cơ điện và Xây dựng Bắc Ninh: 1 tập thể, 2 cá nhân
	<i>a. Tập thể</i>
1.	Khoa Điện tử, Tin học, Trường Cao đẳng Cơ điện và Xây dựng Bắc Ninh
	<i>b. Cá nhân</i>
1.	Ông Nguyễn Quốc Huy, Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Cơ điện và Xây dựng Bắc Ninh
2.	Bà Nguyễn Thị Giang, Giảng viên khoa Điện tử, Tin học Trường Cao đẳng Cơ điện và Xây dựng Bắc Ninh
XXIX.	Trường Cao đẳng Cơ khí Nông nghiệp: 1 tập thể, 2 cá nhân
	<i>a. Tập thể</i>
1.	Phòng Tổ chức, Hành chính, Trường Cao đẳng Cơ khí Nông nghiệp
	<i>b. Cá nhân</i>
1.	Ông Đỗ Viết Tuấn, Trưởng phòng Đào tạo, Trường Cao đẳng Cơ khí Nông nghiệp
2.	Ông Nguyễn Tiến Sỹ, Q. Trưởng phòng Công tác Học sinh sinh viên, Trường Cao đẳng Cơ khí Nông nghiệp
XXX.	Trường Cao đẳng Cơ điện Phú Thọ: 3 cá nhân
1.	Ông Nguyễn Chức Vụ, Trưởng khoa Khoa học cơ bản, Trường Cao đẳng Cơ điện Phú Thọ
2.	Ông Nguyễn Chí Kiên, Trưởng phòng Quản trị - Đời sống, Trường Cao đẳng Cơ điện Phú Thọ
3.	Ông Trương Đình Luân; Trưởng khoa Cơ khí, Trường Cao đẳng Cơ điện Phú Thọ
XXXI.	Trường Cao đẳng Cơ giới: 01 tập thể
1.	Khoa Cơ điện, Trường Cao đẳng Cơ giới
XXXII.	Trường Cao đẳng Cơ giới và Thủy Lợi: 03 cá nhân
1.	Ông Nguyễn Văn Chương, Hiệu trưởng, Trường Cao đẳng Cơ giới và Thủy Lợi

Số TT	Tên tập thể/cá nhân
2.	Ông Nguyễn Văn Minh, Phó Trưởng phòng Tổ chức hành chính, Trường Cao đẳng Cơ giới và Thủy Lợi
3.	Ông Phạm Minh Phong, Giảng viên khoa Điện - Điện tử, Trường Cao đẳng Cơ giới và Thủy Lợi
XXXIII.	Trường Cao đẳng Cơ điện - Xây dựng và Nông lâm Trung Bộ: 02 tập thể, 1 cá nhân
	<i>a. Tập thể</i>
1.	Khoa Cơ khí - Động lực, Trường Cao đẳng Cơ điện - Xây dựng và Nông lâm Trung Bộ
2.	Tập thể Khoa Điện, Điện tử, Trường Cao đẳng Cơ điện - Xây dựng và Nông lâm Trung Bộ
	<i>b. Cá nhân</i>
1.	Ông Nguyễn Hữu Thảo, Trưởng khoa Cơ khí động lực, Trường Cao đẳng Cơ điện - Xây dựng và Nông lâm Trung Bộ
XXXIV.	Trường Cao đẳng Công nghệ và Kinh tế Bảo Lộc: 1 tập thể, 2 cá nhân
	<i>a. Tập thể</i>
1.	Trường Cao đẳng Công nghệ và Kinh tế Bảo Lộc
	<i>b. Cá nhân</i>
1.	Ông Phạm Cân, Hiệu trưởng, Trường Cao đẳng Công nghệ và Kinh tế Bảo Lộc
2.	Ông Trần Văn Huy, Trưởng phòng Đào tạo và Quản lý khoa học, Trường Cao đẳng Công nghệ và Kinh tế Bảo Lộc
XXXV.	Trường Cao đẳng Cơ điện và Thủy lợi: 3 cá nhân
1.	Bà Đỗ Thị Tuyết, Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Cơ điện và Thủy lợi
2.	Bà Nguyễn Thị Hồng Vân, Phó trưởng phòng Đào tạo, Khoa học và Hợp tác quốc tế, Trường Cao đẳng Cơ điện và Thủy lợi
3.	Ông Trần Bá Hải, Giảng viên Khoa Cơ khí, Động lực, Trường Cao đẳng Cơ điện và Thủy lợi
XXXVI.	Trường Cao đẳng Nông nghiệp Nam Bộ: 1 tập thể
1.	Phòng Tổ chức, Hành chính và Quản trị, Trường Cao đẳng Nông nghiệp Nam Bộ
XXXVII.	Trường Cao đẳng Cơ giới Ninh Bình: 1 tập thể, 2 cá nhân
	<i>a. Tập thể</i>
1.	Khoa Kinh tế, Du lịch, Trường Cao đẳng Cơ giới Ninh Bình
	<i>b. Cá nhân</i>
1.	Ông Dương Văn Cường, Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Cơ giới Ninh Bình
2.	Ông Phạm Văn Khái, Trưởng khoa Cơ khí, Trường Cao đẳng Cơ giới Ninh Bình
XXXVIII.	Trung tâm Khuyến nông quốc gia: 4 cá nhân
1.	Ông Hoàng Văn Hồng, Phó giám đốc Trung tâm Khuyến nông quốc gia
2.	Ông Lương Tiến Khiêm, Trưởng phòng Khoa học và Hợp tác quốc tế, Trung tâm Khuyến nông quốc gia

Số TT	Tên tập thể/cá nhân
3.	Ông Đỗ Phan Tuấn, Trưởng phòng Thông tin và Truyền thông, Trung tâm Khuyến nông quốc gia
4.	Ông Nguyễn Bá Tiến, Trưởng phòng Tổng hợp, Trung tâm Khuyến nông quốc gia
XXXIX.	Công ty TNHH Một thành viên Tài nguyên và Môi trường miền Nam: 1 tập thể, 2 cá nhân
	<i>a. Tập thể</i>
1.	Công ty TNHH Một thành viên Tài nguyên và Môi trường miền Nam
	<i>b. Cá nhân</i>
1.	Ông Đào Đức Hường, Chủ tịch Công ty TNHH Một thành viên Tài nguyên và Môi trường miền Nam
2.	Ông Nguyễn Thanh Thủy, Tổng giám đốc Công ty TNHH Một thành viên Tài nguyên và Môi trường miền Nam
XXXX.	Công ty TNHH Một thành viên Nhà Xuất bản Tài nguyên - Môi trường và Bản đồ Việt Nam: 03 tập thể
1.	Công ty TNHH Một thành viên Nhà xuất bản Tài nguyên - Môi trường và Bản đồ Việt Nam
2.	Nhà máy In Bản đồ, Công ty TNHH Một thành viên Nhà Xuất bản Tài nguyên - Môi trường và Bản đồ Việt Nam
3.	Trung tâm Phát hành, Công ty TNHH Một thành viên Nhà Xuất bản Tài nguyên - Môi trường và Bản đồ Việt Nam
XXXXI.	Công ty TNHH Một thành viên Khai thác Công trình thủy lợi Bắc Nam Hà: 01 tập thể, 2 cá nhân
	<i>a. Tập thể</i>
1.	Chi nhánh Trạm bơm điện hệ Cỏ Đam, Công ty TNHH Một thành viên Khai thác Công trình thủy lợi Bắc Nam Hà
	<i>b. Cá nhân</i>
1.	Ông Đỗ Duy Chung, Phó phòng Quản lý nước & Công trình, Công ty TNHH Một thành viên Khai thác Công trình thủy lợi Bắc Nam Hà
2.	Ông Nguyễn Vũ Tuấn, Trưởng ca, Công ty TNHH Một thành viên Khai thác Công trình thủy lợi Bắc Nam Hà./.

Phụ lục 2

DANH SÁCH TẬP THỂ, CÁ NHÂN
LÀ DOANH NGHIỆP, HỢP TÁC XÃ, NÔNG DÂN
Được tặng Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường
Kèm theo Quyết định số /QĐ-BNNMT ngày tháng năm 2025
của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường

STT	Tên tập thể/cá nhân
	Tỉnh Lai Châu: 01 tập thể, 01 cá nhân
1	Bà Lù Thị Kẻo, nông dân
2	Tập thể Hợp tác xã Ngọc Ánh
	Tỉnh Điện Biên: 01 tập thể
1	Tập thể Hợp tác xã Dừa Mường Nhà
	Tỉnh Sơn La: 01 tập thể
1	Tập thể Hợp tác xã cà phê Bích Thao
	Tỉnh Cao Bằng: 01 cá nhân
1	Ông Ngụy Văn Công, nông dân
	Tỉnh Lào Cai: 01 tập thể, 01 cá nhân
1	Tập thể Hợp tác xã dịch vụ tổng hợp Thiên An
2	Ông Lê Mạnh Quý, nông dân
	Tỉnh Thái Nguyên: 01 tập thể, 01 cá nhân
1	Tập thể Hợp tác xã Nông nghiệp Công nghệ cao BK Foods
2	Bà Đào Thanh Hảo, Nông dân
	Tỉnh Tuyên Quang: 01 tập thể, 01 cá nhân
1	Tập thể Hợp tác xã Sơn Trà
2	Ông Phạm Quang Lân, nông dân
	Tỉnh Lạng Sơn: 01 tập thể, 01 cá nhân
1	Tập thể Hợp tác xã Toàn Thương
2	Bà Vi Thị Lựa , giám đốc Hợp tác xã Chế biến Nông sản Lựa Vy
	Tỉnh Phú Thọ: 01 tập thể, 01 cá nhân
1	Tập thể Công ty TNHH đầu tư và phát triển trà UT

STT	Tên tập thể/cá nhân
2	Ông Nguyễn Quốc Huy, Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm giám đốc Hợp tác xã nấm Tam Đảo
	Tỉnh Hải Phòng: 01 tập thể, 01 cá nhân
1	Ông Trần Mạnh Hùng, nông dân
2	Tập thể Công ty Cổ phần Giống và Thiết bị chăn nuôi Hưng Huy
	Tỉnh Hưng Yên: 01 tập thể
1	Tập thể Hợp tác xã Dịch vụ Nông nghiệp Xuân Quan
	Tỉnh Bắc Ninh: 01 tập thể, 01 cá nhân
1	Tập thể Công ty Cổ phần PTK Việt Nam
2	Ông Đặng Huy Phong, Giám đốc Hợp tác xã Nông nghiệp Quyên Phong
	Tỉnh Ninh Bình: 01 tập thể, 01 cá nhân
1	Tập thể Hợp tác xã Hoàng Trà
2	Ông Nguyễn Văn Thục, chủ trang trại chăn nuôi Hiền Thục
	Tỉnh Thanh Hóa: 01 tập thể, 01 cá nhân
1	Tập thể Hợp tác xã thủ công mỹ nghệ Tân Thọ
2	Ông Nguyễn Đình Tiếp, nông dân
	Tỉnh Nghệ An: 02 tập thể
1	Tập thể Công ty Cổ phần Thực phẩm sữa TH
2	Tập thể Hợp tác xã nông nghiệp và Dịch vụ tổng hợp Thọ Thành
	Tỉnh Hà Tĩnh: 01 tập thể, 01 cá nhân
1	Tập thể Công ty Cổ phần chăn nuôi Mitraco
2	Ông Trần Văn Mạnh, tổ trưởng tổ đồng quản lý
	Tỉnh Quảng Trị: 01 tập thể, 01 cá nhân
1	Tập thể Hợp tác xã Sản xuất cây dược liệu sạch và Kinh doanh nông nghiệp xã Cự Nẫm
2	Bà Trần Thu Trang, nông dân - chủ trang trại Dfarm

STT	Tên tập thể/cá nhân
	Tỉnh Đà Nẵng: 01 tập thể, 01 cá nhân
1	Tập thể Doanh nghiệp Phạm Ngọc Anh
2	Ông Nguyễn Thanh Tuấn, nông dân
	Tỉnh Quảng Ngãi: 02 tập thể
1	Tập thể Công ty Cổ phần Sâm Ngọc Linh Kon Tum
2	Tập thể Công ty TNHH Ba Farm Đắk Tô
	Tỉnh Lâm Đồng: 01 tập thể, 01 cá nhân
1	Tập thể Công ty TNHH Sản xuất & Thương mại nông sản Phong Thúy
2	Bà Nguyễn Hoàng Thu Hương, Giám đốc Hợp tác xã Thanh Long sạch Hòa Lê
	Tỉnh Gia Lai: 01 tập thể, 01 cá nhân
1	Tập thể Hợp tác xã Nông nghiệp Thượng Giang
2	Ông Nguyễn Văn Thiên, nông dân
	TP. Hồ Chí Minh: 01 tập thể, 01 cá nhân
1	Tập thể Hợp tác xã nông nghiệp Tuấn Ngọc
2	Bà Đặng Lê Thị Thanh Huyền, nông dân
	Tỉnh Tây Ninh: 01 tập thể, 01 cá nhân
1	Tập thể Hợp tác xã Dịch vụ nông nghiệp Tân Tiến - Suối Ngô
2	Ông Nguyễn Thanh Đoàn, Nông dân
	Tỉnh Cần Thơ: 01 tập thể, 01 cá nhân
1	Tập thể Hợp tác xã Nông nghiệp Hưng Lợi
2	Nguyễn Cao Khải, nông dân
	Tỉnh Vĩnh Long: 2 tập thể, 1 cá nhân
1	Tập thể Hợp tác xã Nông nghiệp Phước Hảo
2	Tập thể Công ty TNHH Chế biến dừa sáp Cầu Kè

STT	Tên tập thể/cá nhân
3	Ông Huỳnh Văn Cặp, Nông dân
	Tỉnh An Giang: 01 tập thể, 01 cá nhân
1	Tập thể Hợp tác xã Nông nghiệp Bào Trâm
2	Bà Nguyễn Hồng Phương, Chủ tịch HTX Đường Gõ Lộ
	Tỉnh Đồng Tháp: 1 tập thể, 1 cá nhân
1	Tập thể Hợp tác xã nông nghiệp Tân Bình
2	Ông Nguyễn Văn Chào, Giám đốc Công ty TNHH Thanh Chào
	Tỉnh Cà Mau: 01 tập thể, 01 cá nhân
1	Ông Huỳnh Thanh Sự, Nông dân
2	Tập thể Hợp tác xã Nông nghiệp Tổng hợp Ba Đình